

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LAI CHÂU
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/HS-ST

Ngày: 16-8-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Quang Vinh

Bà Hà Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Lệ Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Lê Ngọc Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2021/TLST – HS ngày 21/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2021/QĐXXST-HS ngày 03/8/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn B** (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam, sinh năm 1998 tại tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKKHTT: Bản L, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Giáy; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Trần A S, sinh năm 1963 và bà Chảo Thị Ch sinh năm 1963; Vợ, con: chưa có; Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/4/2021 đến ngày 16/4/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu, cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 07/4/2021, tại đường dân sinh ở Bản L, xã T, huyện Tam Đ, tỉnh Lai Châu, Trần Văn B được một người đàn ông tên Th (B không biết nhân thân, lai lịch), nhà ở gần chợ Trung tâm Thương mại, thành phố Lai Châu đưa cho 300.000 đồng để nhờ mua ma túy hộ. B đồng ý, bảo Th đứng

đội còn B cầm tiền rồi đi bộ đến nhà Trần A K, sinh năm 1997, trú tại Bản L, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu để mua ma túy. Sau đó tại nhà K, qua trao đổi, B đã mua được của K 03 gói ma túy, được gói bên ngoài mỗi gói bằng một mảnh nilon màu xanh với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, B bỏ vào trong một vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng rồi cất vào trong người và đi bộ quay lại gặp Th. Gặp nhau, Th điều khiển xe mô tô (B không biết BKS) chở B lên thành phố L. Khi hai người đi đến khu vực đường 30/4, thuộc tổ 22 phường Đ, thành phố L, Th bảo B xuống xe đợi còn Th đi mua kim tiêm để cùng nhau sử dụng ma túy. Khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, khi B đang đứng đợi Th ở trước cửa số nhà 041, đường 30/4 thuộc địa chỉ trên thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L, tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang thu giữ 03 gói ma túy có đặc điểm như trên ở trong túi áo ngực bên phải đang mặc của B còn Th đi đâu B không biết.

Kết luận giám định số 15/KLGD ngày 08/4/2021 của Người giám định tư pháp theo vụ việc và Kết luận giám định số 282/GĐ-KTHS ngày 14/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Chất bột màu trắng trong 03 (ba) gói thu giữ của Trần Văn B trong quá trình bắt quả tang ngày 07/4/2021 có tổng khối lượng là 0,16 gam; 03 (ba) mẫu chất bột màu trắng (Ký hiệu M1, M2, M3) gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Vật chứng thu giữ:

0,16 gam Heroine đã gửi toàn bộ giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, không hoàn lại mẫu vật gửi giám định.

01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng; 03 mảnh nilon màu xanh còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định được niêm phong và bảo quản tại kho vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu chuyển Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Lai Châu để xử lý theo quy định.

Cáo trạng số 26/CT- VKSTP, ngày 20/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu đã truy tố Trần Văn B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn B mức án tù từ 01 năm đến 02 năm tù (khấu trừ thời gian tạm giữ cho bị cáo). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong của Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Theo hồ sơ bên trong là: 03 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn B khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai đã khai báo tại cơ quan điều tra về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, cũng như vật chứng thu giữ trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 00 phút ngày 07/4/2021, tại trước cửa số nhà 041, đường 30/4 thuộc tổ 22, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu, bị cáo Trần Văn B đang tàng trữ trái phép 03 gói Heroine có tổng khối lượng là 0,16 gam ở trong túi áo ngực bên phải đang mặc của mình, mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L, tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Điều luật quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì thấy:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Chúng ta đều biết ma túy là chất gây nghiện độc hại phá hủy trực tiếp hệ thần kinh trung ương của người sử dụng, làm cho họ phụ thuộc vào chất ma túy, hủy hoại sức khỏe của những người sử dụng, làm cho họ dần dần không còn khả năng lao động và sinh sống bình thường và làm khánh kiệt kinh tế của gia đình. Việc sử dụng ma túy còn làm cho người sử dụng không thể điều khiển được hành vi của mình và có thể dẫn đến các hành vi nguy hiểm cho bản thân và cho xã hội. Vì vậy Đảng và Nhà nước ta đã và đang tích cực phòng chống để đẩy lùi và loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy gây ra nhưng chỉ vì thích ăn chơi đua đòi mà bị cáo đã sa vào con đường nghiện chất ma túy và để thỏa mãn cho nhu cầu của bản thân bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo Trần Văn B có cung cấp cho Tòa án 01 giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến do Bộ tư lệnh quân khu 2- Bộ quốc phòng cấp cho bố đẻ của bị cáo tên Trần A S (bản phô tô). Tuy nhiên bản phô tô không có giá trị pháp lý và căn cứ quy định của pháp luật thì bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo nghề nghiệp không ổn định, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[7] Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,16 gam Heroine, Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ đi giám định, sau giám định không hoàn lại mẫu vật gửi giám định, do đó Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

03 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng. Xét đây là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Vấn đề liên quan:

Theo lời khai của bị cáo Trần Văn B, nguồn gốc số Heroine Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo là bị cáo mua của Trần A K, sinh năm 1997, trú tại Bản L, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu vào ngày 07/4/2021 với giá 300.000 đồng. Kết quả điều tra xác định Ken không có mặt tại địa phương, không ai biết K đi đâu làm gì. Trong hồ sơ ngoài lời khai của bị cáo, không có tài liệu khác để chứng minh việc mua bán trái phép chất ma túy giữa bị cáo và K, do đó chưa đủ cơ sở để xử lý Trần A K về tội Mua bán trái phép chất ma túy trong vụ án này, sẽ tiến hành xử sau khi có đủ căn cứ.

Đối với người đàn ông tên Th (bị cáo không rõ họ), nhà ở gần chợ Trung tâm thương mại, thành phố L là người đã đưa tiền và nhờ bị cáo đi mua Heroine. Kết quả điều tra xác định, tại khu vực gần chợ Trung tâm thương mại, thành phố L là tổ 18, phường T, thành phố L, tuy nhiên không có ai tên là Th. Do vậy Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ điều tra làm rõ.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn B phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Trần Văn B 15 (Mười lăm) tháng tù (Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/4/2021 đến ngày 16/4/2021 là 09 ngày), còn lại bị cáo phải chấp hành là 14 (Mười bốn) tháng 21 (Hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong của Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Theo hồ sơ bên trong là: 03 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng. Vật chứng còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định thu giữ của Trần Văn B, sinh năm 1998 trong quá trình bắt quả tang ngày 07/4/2021.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/8/2021, giữa Công an thành phố Lai Châu và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lai Châu).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an TP Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THADS TP Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Nga

